

Số: ~~2021~~ /QĐ-UBND

Thừa Thiên Huế, ngày 05 tháng 10 năm 2015

QUYẾT ĐỊNH

Về việc công bố thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Thừa Thiên Huế

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH

Căn cứ Luật Tổ chức Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân ngày 26 tháng 11 năm 2003;

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13 ngày 26 tháng 11 năm 2014;

Căn cứ Nghị định số 63/2010/NĐ-CP ngày 08 tháng 6 năm 2010 của Chính phủ về kiểm soát thủ tục hành chính và Nghị định số 48/2013/NĐ-CP ngày 14 tháng 5 năm 2013 của Chính phủ về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Thông tư số 05/2014/TT-BTP ngày 07 tháng 02 năm 2014 của Bộ Tư pháp về việc hướng dẫn công bố, niêm yết thủ tục hành chính và báo cáo về tình hình, kết quả thực hiện kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Quyết định số 18/2014/QĐ-UBND ngày 28 tháng 4 năm 2014 của UBND tỉnh về việc ban hành Quy định công bố, công khai thủ tục hành chính và chế độ báo cáo tình hình, kết quả thực hiện công tác kiểm soát thủ tục hành chính trên địa bàn tỉnh;

Căn cứ Quyết định số 790/QĐ-UBND ngày 04 tháng 5 năm 2015 của UBND tỉnh về việc công bố thủ tục hành chính mới ban hành, được sửa đổi, bổ sung và thay thế thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Thừa Thiên Huế;

Xét đề nghị của Giám đốc Sở Kế hoạch và Đầu tư,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công bố kèm theo Quyết định này các thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Thừa Thiên Huế (có phụ lục kèm theo).

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký. Các nội dung khác nêu tại Quyết định số 790/QĐ-UBND ngày 04 tháng 5 năm 2015 của UBND tỉnh về việc công bố thủ tục hành chính mới ban hành, được sửa đổi, bổ sung và thay thế thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Thừa Thiên Huế vẫn giữ nguyên.

Điều 3. Sở Kế hoạch và Đầu tư có trách nhiệm công bố công khai các thủ tục hành chính này tại trụ sở cơ quan và trên Trang Thông tin điện tử của Sở. Triển khai thực hiện giải quyết các thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền theo



hướng dẫn tại Phụ lục kèm theo Quyết định này.

Điều 4. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Giám đốc các Sở: Tư pháp, Kế hoạch và Đầu tư; Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị, địa phương và các tổ chức, cá nhân liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 4;
- Cục KSTTHC - Bộ Tư pháp;
- CT và các PCT UBND tỉnh;
- UBND các huyện, thị xã, thành phố;
- Các cơ quan thuộc UBND tỉnh;
- Công TTĐT tỉnh;
- Các PCVP và các CV;
- Lưu: VT, KNNV. ✓

CHỦ TỊCH



Nguyễn Văn Cao



PHỤ LỤC
DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH ĐƯỢC SỬA ĐỔI, BỔ SUNG THUỘC THẨM
QUYỀN GIẢI QUYẾT CỦA SỞ KẾ HOẠCH VÀ ĐẦU TƯ TỈNH THỪA THIÊN HUẾ
Kiểm tra quyết định số 2021/QĐ-UBND ngày 05 tháng 10 năm 2015
của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh)

PHẦN I: DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH

Danh mục thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung thuộc phạm vi chức năng quản lý của Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Thừa Thiên Huế:

| STT | Số hồ sơ TTHC | Tên thủ tục hành chính | Tên VBQPPL quy định nội dung sửa đổi, bổ sung, thay thế | Lĩnh vực | Cơ quan thực hiện |
|-----|-----------------|--|---|--------------------------------------|---|
| 1 | T-TTH-174057-TT | Đăng ký giải thể doanh nghiệp tư nhân | Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13 ngày 26 tháng 11 năm 2014 | Thành lập và phát triển doanh nghiệp | Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Thừa Thiên Huế |
| 2 | T-TTH-174054-TT | Đăng ký giải thể công ty TNHH một thành viên | | | |
| 3 | T-TTH-184723-TT | Đăng ký giải thể Công ty TNHH 2 Thành viên trở lên | | | |
| 4 | T-TTH-174048-TT | Đăng ký giải thể Công ty Cổ phần | | | |

PHẦN II: NỘI DUNG CỤ THỂ CỦA TỪNG THỦ TỤC HÀNH CHÍNH
THUỘC PHẠM VI CHỨC NĂNG QUẢN LÝ CỦA SỞ KẾ HOẠCH VÀ ĐẦU TƯ
TỈNH THỪA THIÊN HUẾ

LĨNH VỰC THÀNH LẬP VÀ PHÁT TRIỂN DOANH NGHIỆP

A. DOANH NGHIỆP TƯ NHÂN:

14. Đăng ký giải thể doanh nghiệp tư nhân:

Trình tự thực hiện

1. Đối với người dân: Hoàn thiện hồ sơ đăng ký và nộp tại Phòng ĐKKD Sở Kế hoạch và Đầu tư.

2. Đối với cơ quan hành chính:

- Tiếp nhận hồ sơ: kiểm tra tính hợp lệ và đầy đủ của các giấy tờ có trong hồ sơ, yêu cầu bổ sung, hoàn thiện nếu hồ sơ chưa hoàn thiện, chưa hoàn chỉnh.

- Trả hồ sơ cho người đại diện theo pháp luật của doanh nghiệp (ghi vào sổ trả hồ sơ)

Cách thức thực hiện

Người dân nộp hồ sơ tại Phòng ĐKKD hoặc gửi hồ sơ qua bưu điện, lấy giấy biên nhận/giấy hẹn- trả kết quả. Trực tiếp đến Phòng ĐKKD

Thành phần, số lượng hồ sơ

a) Thành phần hồ sơ bao gồm:

- Thông báo về giải thể doanh nghiệp;
- Báo cáo thanh lý tài sản doanh nghiệp; danh sách chủ nợ và số nợ đã thanh toán, gồm cả thanh toán hết các khoản nợ về thuế và nợ tiền đóng bảo hiểm xã hội, người lao động sau khi quyết định giải thể doanh nghiệp (nếu có);
- Con dấu và giấy chứng nhận mẫu dấu (nếu có);
- Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp”.

P

Lưu ý:

“Trong thời hạn 07 ngày làm việc kể từ ngày thông qua, quyết định giải thể và biên bản họp phải được gửi đến Cơ quan đăng ký kinh doanh, cơ quan thuế, người lao động trong doanh nghiệp, đăng quyết định giải thể trên Cổng thông tin quốc gia về đăng ký doanh nghiệp và phải được niêm yết công khai tại trụ sở chính, chi nhánh, văn phòng đại diện của doanh nghiệp.

Trường hợp doanh nghiệp còn nghĩa vụ tài chính chưa thanh toán thì phải gửi kèm theo quyết định giải thể phương án giải quyết nợ đến các chủ nợ, người có quyền, lợi và nghĩa vụ có liên quan. Thông báo phải có tên, địa chỉ của chủ nợ; số nợ, thời hạn, địa điểm và phương thức thanh toán số nợ đó; cách thức và thời hạn giải quyết khiếu nại của chủ nợ”.

b) Số lượng hồ sơ: 01 (bộ)

Thời hạn giải quyết

05 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.

Đối tượng thực hiện TTHC

Tổ chức, cá nhân, doanh nghiệp.

Cơ quan thực hiện TTHC

a) Cơ quan có thẩm quyền quyết định theo quy định: Phòng Đăng ký kinh doanh - Sở Kế hoạch và Đầu tư.

b) Cơ quan trực tiếp thực hiện TTHC: Phòng Đăng ký kinh doanh - Sở Kế hoạch và Đầu tư.

c) Cơ quan phối hợp (nếu có).

Kết quả của việc thực hiện TTHC:

Thông báo giải thể Doanh nghiệp

Phí, lệ phí: 0 đồng

Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai

Thông báo về việc giải thể doanh nghiệp.

Yêu cầu, điều kiện thực hiện TTHC:

Doanh nghiệp chỉ được giải thể khi bảo đảm thanh toán hết các khoản nợ và nghĩa vụ tài sản khác và doanh nghiệp không trong quá trình giải quyết tranh chấp tại Tòa án hoặc cơ quan trọng tài.

Căn cứ pháp lý của TTHC

- Luật doanh nghiệp 2014;

- Thông tư số 176/2012/TT-BTC ngày 23/10/2012 của Bộ Tài Chính hướng dẫn về phí và lệ phí thuộc thẩm quyền HĐND tỉnh;

- Thông tư số 106/2013/TT-BTC ngày 8/9/2013 về sửa đổi, bổ sung Thông tư số 176/2012/TT-BTC ngày 23/10/2012 của Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng lệ phí đăng ký doanh nghiệp, đăng ký hộ kinh doanh và phí cung cấp thông tin doanh nghiệp.

Ghi chú: “Phần chữ in nghiêng là nội dung sửa đổi, bổ sung, thay thế”.

Mẫu:

TÊN DOANH NGHIỆP

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số:

....., ngày..... tháng..... năm

THÔNG BÁO
Về việc giải thể doanh nghiệp

Kính gửi: Phòng Đăng ký kinh doanh tỉnh, thành phố.....

Tên doanh nghiệp (*ghi bằng chữ in hoa*):

Mã số doanh nghiệp/Mã số thuế:

Số Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh (*chỉ kê khai nếu không có mã số doanh nghiệp/mã số thuế*):

Thông báo về việc giải thể doanh nghiệp như sau:

Quyết định giải thể số: ngày / /

Lý do giải thể:

.....
.....

Doanh nghiệp cam kết đã hoàn thành các khoản nợ, nghĩa vụ thuế, tài sản và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về tính hợp pháp, chính xác, trung thực của nội dung Thông báo này./.

ĐẠI DIỆN THEO PHÁP LUẬT
CỦA DOANH NGHIỆP
(Ký, ghi họ tên)

Các giấy tờ gửi kèm:

- Quyết định giải thể;

- Biên bản họp;

-

B. CÔNG TY TNHH MỘT THÀNH VIÊN

21. Đăng ký giải thể công ty TNHH một thành viên

Trình tự thực hiện

1. Đối với người dân: Hoàn thiện hồ sơ đăng ký và nộp tại Phòng ĐKKD Sở Kế hoạch và Đầu tư.

2. Đối với cơ quan hành chính:

- Tiếp nhận hồ sơ: kiểm tra tính hợp lệ và đầy đủ của các giấy tờ có trong hồ sơ, yêu cầu bổ sung, hoàn thiện nếu hồ sơ chưa hoàn thiện, chưa hoàn chỉnh.

- Trả hồ sơ cho người đại diện theo pháp luật của doanh nghiệp (ghi vào sổ trả hồ sơ)

Cách thức thực hiện

Người dân nộp hồ sơ tại Phòng ĐKKD hoặc gửi hồ sơ qua bưu điện, lấy giấy biên nhận/giấy hẹn- trả kết quả. Trực tiếp đến Phòng ĐKKD

Thành phần, số lượng hồ sơ

a) Thành phần hồ sơ bao gồm:

- Thông báo về giải thể doanh nghiệp;
- Báo cáo thanh lý tài sản doanh nghiệp; danh sách chủ nợ và số nợ đã thanh toán, gồm cả thanh toán hết các khoản nợ về thuế và nợ tiền đóng bảo hiểm xã hội, người lao động sau khi quyết định giải thể doanh nghiệp (nếu có);

- Con dấu và giấy chứng nhận mẫu dấu (nếu có);

- Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp.

Lưu ý:

"Trong thời hạn 07 ngày làm việc kể từ ngày thông qua, quyết định giải thể và biên bản họp phải được gửi đến Cơ quan đăng ký kinh doanh, cơ quan thuế, người lao động trong doanh nghiệp, đăng quyết định giải thể trên Cổng thông tin quốc gia về đăng ký doanh nghiệp và phải được niêm yết công khai tại trụ sở chính, chi nhánh, văn phòng đại diện của doanh nghiệp.

Trường hợp doanh nghiệp còn nghĩa vụ tài chính chưa thanh toán thì phải gửi kèm theo quyết định giải thể phương án giải quyết nợ đến các chủ nợ, người có quyền, lợi và nghĩa vụ có liên quan. Thông báo phải có tên, địa chỉ của chủ nợ; số nợ, thời hạn, địa điểm và phương thức thanh toán số nợ đó; cách thức và thời hạn giải quyết khiếu nại của chủ nợ".

b) Số lượng hồ sơ: 01 (bộ)

Thời hạn giải quyết

05 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.

Đối tượng thực hiện TTHC

Tổ chức, cá nhân, doanh nghiệp.

Cơ quan thực hiện TTHC

a) Cơ quan có thẩm quyền quyết định theo quy định: Phòng Đăng ký kinh doanh - Sở Kế hoạch và Đầu tư.

b) Cơ quan trực tiếp thực hiện TTHC: Phòng Đăng ký kinh doanh - Sở Kế hoạch và Đầu tư.

c) Cơ quan phối hợp (nếu có).

Kết quả của việc thực hiện TTHC:

Thông báo giải thể Doanh nghiệp

Phí, lệ phí: 0 đồng

Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai

Thông báo về việc giải thể doanh nghiệp.

Yêu cầu, điều kiện thực hiện TTHC :

Doanh nghiệp chỉ được giải thể khi bảo đảm thanh toán hết các khoản nợ và nghĩa vụ tài sản khác và doanh nghiệp không trong quá trình giải quyết tranh chấp tại Tòa án hoặc cơ quan trọng tài.

Căn cứ pháp lý của TTHC

- Luật doanh nghiệp 2014;

- Thông tư số 176/2012/TT-BTC ngày 23/10/2012 của Bộ Tài Chính hướng dẫn về phí và lệ phí thuộc thẩm quyền HĐND tỉnh;

- Thông tư số 106/2013/TT-BTC ngày 8/9/2013 về sửa đổi, bổ sung Thông tư số 176/2012/TT-BTC ngày 23/10/2012 của Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng lệ phí đăng ký doanh nghiệp, đăng ký hộ kinh doanh và phí cung cấp thông tin doanh nghiệp.

Ghi chú: "Phần chữ in nghiêng là nội dung sửa đổi, bổ sung, thay thế".

Mẫu:

TÊN DOANH NGHIỆP

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số:

....., ngày... .. tháng..... năm

THÔNG BÁO
Về việc giải thể doanh nghiệp

Kính gửi: Phòng Đăng ký kinh doanh tỉnh, thành phố.....

Tên doanh nghiệp (ghi bằng chữ in hoa):

Mã số doanh nghiệp/Mã số thuế:

Số Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh (chỉ kê khai nếu không có mã số doanh nghiệp/mã số thuế):

Thông báo về việc giải thể doanh nghiệp như sau:

Quyết định giải thể số: ngày / /

Lý do giải thể:

.....

.....

Doanh nghiệp cam kết đã hoàn thành các khoản nợ, nghĩa vụ thuế, tài sản và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về tính hợp pháp, chính xác, trung thực của nội dung Thông báo này./.

Các giấy tờ gửi kèm:

- Quyết định giải thể;

- Biên bản họp;

-

ĐẠI DIỆN THEO PHÁP LUẬT
CỦA DOANH NGHIỆP

(Ký, ghi họ tên)

C. CÔNG TY TNHH HAI THÀNH VIÊN TRỞ LÊN:

14. Đăng ký giải thể Công ty TNHH 2 Thành viên trở lên:

* Trình tự thực hiện

1. Đối với người dân: Hoàn thiện hồ sơ đăng ký và nộp tại Phòng ĐKKD Sở Kế hoạch và Đầu tư.

2. Đối với cơ quan hành chính:

- Tiếp nhận hồ sơ: kiểm tra tính hợp lệ và đầy đủ của các giấy tờ có trong hồ sơ, yêu cầu bổ sung, hoàn thiện nếu hồ sơ chưa hoàn thiện, chưa hoàn chỉnh.

- Trả hồ sơ cho người đại diện theo pháp luật của doanh nghiệp (ghi vào sổ trả hồ sơ)

Cách thức thực hiện

Người dân nộp hồ sơ tại Phòng ĐKKD hoặc gửi hồ sơ qua bưu điện, lấy giấy biên nhận/giấy hẹn- trả kết quả. Trực tiếp đến Phòng ĐKKD

Thành phần, số lượng hồ sơ

a) Thành phần hồ sơ bao gồm:

- Thông báo về giải thể doanh nghiệp;

- Báo cáo thanh lý tài sản doanh nghiệp; danh sách chủ nợ và số nợ đã thanh toán, gồm cả thanh toán hết các khoản nợ về thuế và nợ tiền đóng bảo hiểm xã hội, người lao động sau khi quyết định giải thể doanh nghiệp (nếu có);

- Con dấu và giấy chứng nhận mẫu dấu (nếu có);

- Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp.

Lưu ý:

"Trong thời hạn 07 ngày làm việc kể từ ngày thông qua, quyết định giải thể và biên bản họp phải được gửi đến Cơ quan đăng ký kinh doanh, cơ quan thuế, người lao động trong doanh nghiệp, đăng quyết định giải thể trên Cổng thông tin quốc gia về đăng ký doanh nghiệp và phải được niêm yết công khai tại trụ sở chính, chi nhánh, văn phòng đại diện của doanh nghiệp.

Trường hợp doanh nghiệp còn nghĩa vụ tài chính chưa thanh toán thì phải gửi kèm theo quyết định giải thể phương án giải quyết nợ đến các chủ nợ, người có quyền, lợi và nghĩa vụ có liên quan. Thông báo phải có tên, địa chỉ của chủ nợ; số nợ, thời hạn, địa điểm và phương thức thanh toán số nợ đó; cách thức và thời hạn giải quyết khiếu nại của chủ nợ".

b) Số lượng hồ sơ: 01 (bộ)

Thời hạn giải quyết

05 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.

Đối tượng thực hiện TTHC

Tổ chức, cá nhân, doanh nghiệp.

Cơ quan thực hiện TTHC

a) Cơ quan có thẩm quyền quyết định theo quy định: Phòng Đăng ký kinh doanh - Sở Kế hoạch và Đầu tư.

b) Cơ quan trực tiếp thực hiện TTHC: Phòng Đăng ký kinh doanh - Sở Kế hoạch và Đầu tư.

c) Cơ quan phối hợp (nếu có).

Kết quả của việc thực hiện TTHC:

Thông báo giải thể Doanh nghiệp

Phí, lệ phí: 0 đồng

Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai

Thông báo về việc giải thể doanh nghiệp.

Yêu cầu, điều kiện thực hiện TTHC:

Doanh nghiệp chỉ được giải thể khi bảo đảm thanh toán hết các khoản nợ và nghĩa vụ tài sản khác và doanh nghiệp không trong quá trình giải quyết tranh chấp tại Tòa án hoặc cơ quan trọng tài.

Căn cứ pháp lý của TTHC

- Luật doanh nghiệp 2014;

- Thông tư số 176/2012/TT-BTC ngày 23/10/2012 của Bộ Tài Chính hướng dẫn về phí và lệ phí thuộc thẩm quyền HĐND tỉnh;

- Thông tư số 106/2013/TT-BTC ngày 8/9/2013 về sửa đổi, bổ sung Thông tư số 176/2012/TT-BTC ngày 23/10/2012 của Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng lệ phí đăng ký doanh nghiệp, đăng ký hộ kinh doanh và phí cung cấp thông tin doanh nghiệp.

Ghi chú: "Phần chữ in nghiêng là nội dung sửa đổi, bổ sung, thay thế".

Mẫu:

TÊN DOANH NGHIỆP

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số:

....., ngày..... tháng..... năm

THÔNG BÁO

Về việc giải thể doanh nghiệp

Kính gửi: Phòng Đăng ký kinh doanh tỉnh, thành phố.....

Tên doanh nghiệp (*ghi bằng chữ in hoa*):

Mã số doanh nghiệp/Mã số thuế:

Số Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh (*chỉ kê khai nếu không có mã số doanh nghiệp/mã số thuế*):

Thông báo về việc giải thể doanh nghiệp như sau:

Quyết định giải thể số: ngày / /.....

Lý do giải thể:

.....
.....

Doanh nghiệp cam kết đã hoàn thành các khoản nợ, nghĩa vụ thuế, tài sản và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về tính hợp pháp, chính xác, trung thực của nội dung Thông báo này./.

**ĐẠI DIỆN THEO PHÁP LUẬT
CỦA DOANH NGHIỆP**

(Ký, ghi họ tên)

Các giấy tờ gửi kèm:

- Quyết định giải thể;

- Biên bản họp;

-

D. CÔNG TY CỔ PHẦN

13. Đăng ký giải thể Công ty Cổ phần:

Trình tự thực hiện

1. Đối với người dân: Hoàn thiện hồ sơ đăng ký và nộp tại Phòng ĐKKD - Sở Kế hoạch và Đầu tư.

2. Đối với cơ quan hành chính:

- Tiếp nhận hồ sơ: kiểm tra tính hợp lệ và đầy đủ của các giấy tờ có trong hồ sơ, yêu cầu bổ sung, hoàn thiện nếu hồ sơ chưa hoàn thiện, chưa hoàn chỉnh.

- Trả hồ sơ cho người đại diện theo pháp luật của doanh nghiệp (ghi vào sổ trả hồ sơ)

Cách thức thực hiện:

Người dân nộp hồ sơ tại Phòng ĐKKD hoặc gửi hồ sơ qua bưu điện, lấy giấy biên nhận/giấy hẹn - trả kết quả. Trực tiếp đến Phòng ĐKKD

Thành phần, số lượng hồ sơ

a) Thành phần hồ sơ bao gồm:

- Thông báo về giải thể doanh nghiệp;

- Báo cáo thanh lý tài sản doanh nghiệp; danh sách chủ nợ và số nợ đã thanh toán, gồm cả thanh toán hết các khoản nợ về thuế và nợ tiền đóng bảo hiểm xã hội, người lao động sau khi quyết định giải thể doanh nghiệp (nếu có);

- Con dấu và giấy chứng nhận mẫu dấu (nếu có);

- Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp".

Lưu ý:

"Trong thời hạn 07 ngày làm việc kể từ ngày thông qua, quyết định giải thể và biên bản họp phải được gửi đến Cơ quan đăng ký kinh doanh, cơ quan thuế, người lao động trong doanh nghiệp, đăng quyết định giải thể trên Cổng thông tin quốc gia về đăng ký doanh nghiệp và phải được niêm yết công khai tại trụ sở chính, chi nhánh, văn phòng đại diện của doanh nghiệp.

Trường hợp doanh nghiệp còn nghĩa vụ tài chính chưa thanh toán thì phải gửi kèm theo quyết định giải thể phương án giải quyết nợ đến các chủ nợ, người có quyền, lợi và nghĩa vụ có liên quan. Thông báo phải có tên, địa chỉ của chủ nợ; số nợ, thời hạn, địa điểm và phương thức thanh toán số nợ đó; cách thức và thời hạn giải quyết khiếu nại của chủ nợ".

b) Số lượng hồ sơ: 01 (bộ)

Thời hạn giải quyết

05 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.

Đối tượng thực hiện TTHC

Tổ chức, cá nhân, doanh nghiệp.

Cơ quan thực hiện TTHC

a) Cơ quan có thẩm quyền quyết định theo quy định: Phòng Đăng ký kinh doanh - Sở Kế hoạch và Đầu tư.

b) Cơ quan trực tiếp thực hiện TTHC: Phòng Đăng ký kinh doanh - Sở Kế hoạch và Đầu tư.

c) Cơ quan phối hợp (nếu có).

Kết quả của việc thực hiện TTHC

Thông báo giải thể Doanh nghiệp

Phí, lệ phí: 0 đồng

Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai

Thông báo về việc giải thể doanh nghiệp

Yêu cầu, điều kiện thực hiện TTHC (nếu có)

Căn cứ pháp lý của TTHC

- Luật doanh nghiệp năm 2014;

- Thông tư số 176/2012/TT-BTC ngày 23/10/2012 của Bộ Tài Chính hướng dẫn về phí và lệ phí thuộc thẩm quyền HĐND tỉnh;

- Thông tư số 106/2013/TT-BTC ngày 8/9/2013 về sửa đổi, bổ sung Thông tư số 176/2012/TT-BTC ngày 23/10/2012 của Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng lệ phí đăng ký doanh nghiệp, đăng ký hộ kinh doanh và phí cung cấp thông tin doanh nghiệp.

Ghi chú: "Phần chữ in nghiêng là nội dung sửa đổi, bổ sung, thay thế".

Mẫu:

TÊN DOANH NGHIỆP

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số:

....., ngày..... tháng..... năm

THÔNG BÁO
Về việc giải thể doanh nghiệp

Kính gửi: Phòng Đăng ký kinh doanh tỉnh, thành phố.....

Tên doanh nghiệp (ghi bằng chữ in hoa):

Mã số doanh nghiệp/Mã số thuế:

Số Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh (chỉ kê khai nếu không có mã số doanh nghiệp/mã số thuế):

Thông báo về việc giải thể doanh nghiệp như sau:

Quyết định giải thể số: ngày / /.....

Lý do giải thể:

Doanh nghiệp cam kết đã hoàn thành các khoản nợ, nghĩa vụ thuế, tài sản và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về tính hợp pháp, chính xác, trung thực của nội dung Thông báo này./.

ĐẠI DIỆN THEO PHÁP LUẬT
CỦA DOANH NGHIỆP
(Ký, ghi họ tên)

Các giấy tờ gửi kèm:

- Quyết định giải thể;
- Biên bản họp;
-